TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 07- 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Bắc
Ông Nguyễn Quốc Huy
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/HSST ngày 03 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lã Như Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã S, huyện Đ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lã Như T (sinh năm 1950) và con bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1952); Vợ: Cá Thị H (sinh năm 1992, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 12/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện Đ, tỉnh Lai Châu đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 06/12/2019 Lã Như Q đi bộ trên đường Nguyễn Lương Bằng thuộc tổ 23, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Lai Châu yêu cầu kiểm tra. Q đã tự giác giao nộp 03 gói chất bột màu trắng, đều được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, Q khai đó là heroine Q mới mua của người đàn ông dân tộc Giáy (Q không quen biết người này) ở phía sau nhà văn hóa bản C, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu hết 300.000đồng.

Mở rộng điều tra, cùng ngày 06/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở và phòng trọ của Lã Như Q tại tổ 24,

phường P, thành phố C. Quá trình khám xét Q tự giác lấy từ túi áo treo trong phòng trọ 01 gói chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng cho cơ quan điều tra và khai nhận đó là heroine của Q, tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy này Q mua của Dì Văn T, sinh năm 1979, trú tại Bản C, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Ngày 06/12/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh xác định khối lượng 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Q trong quá trình bắt quả tang là 0,14 gam và 01 gói chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét là 0,04 gam, tất cả được gửi đi giám định.

Theo kết luận giám định số 511 ngày 09/12/2019 và kết luận giám định số 512 ngày 11/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận các mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lã Như Q gửi đến giám định đều là ma túy, loại heroine.

Quá trình điều tra Lã Như Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Giáy bán cho Q 0,14 gam heroine Q không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định được là ai.

Đối với Dì Văn T, tại cơ quan điều tra T không thừa nhận bán heroine cho Lã Như Q, ngoài lời khai của Q Cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ khác. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Dì Văn T về việc bán trái phép chất ma túy cho Q.

Bản cáo trạng số 08/CT - VKSTP ngày 02/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lã Như Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lã Như Q từ 01năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tạm giữ trước đây đối với bị cáo được trừ vào thời hạn phạt tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án; Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lã Như Q không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lã Như Q thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 09 giờ 40phút ngày 06/12/2019 tại khu vực tổ 23, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Lã Như Q đang tàng trữ 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,14gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở, đồ vật của Q tại tổ 24, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu, Q đã tự giao nộp 01 gói heroine khối lượng 0,04 gam được Q cất trong túi áo treo trong phòng. Mục đích Q tàng trữ số heroine này cũng là để sử dụng cho bản thân. Vậy tổng khối lượng heroine Q tàng trữ và phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,18 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lã Như Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Lã Như Q cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…

…c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 5 gam;"…

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Q trước lần phạm tội này có nhân thân tốt.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, có bố đẻ là ông Lã Như T được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,18 gam heroine Cơ quan điều tra đã mang đi giám định hết và không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

Còn 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là vật chứng không có giá trị và công cụ gói ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lã Như Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lã Như Q **15** (Mười lăm) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 11/12/2019 (06 ngày), còn phải chấp hành **14** (Mười bốn) tháng **24** (hai mươi tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/03/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh